

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:109/2017/HSST

Ngày: 09/8/2017

NHÂN DANH

NHÂN DANH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Rmah HThuyên

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đoàn Thị Bích Hà, đang công tác tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố P, tỉnh Gia Lai và ông Phan Minh Đức, là cán bộ Đoàn đang công tác tại Thành Đoàn thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- *Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ngọc Yến-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai* tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2017/HSST ngày 26/5/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tuyết V; Sinh năm 1992 tại Gia Lai.

Nơi ĐKNKTT: Thôn 1, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn P và bà Trương Thị G; Bị cáo có chồng là Trần Trung T (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Ngày 08/02/2017, bị cáo V gọi điện thoại cho một đối tượng nam thanh niên tên T (ở thành phố Hồ Chí Minh, chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) hỏi mua ma túy dạng viên nén, còn gọi là “thuốc lắc” thì Tâm đồng ý. Sau đó, V gửi số tiền 7000.000đ theo đường xe ô tô khách vào thành phố Hồ Chí Minh cho đối tượng Tâm để mua ma túy “thuốc lắc” với mục đích để bán lại nhằm thu lợi. Ngày 11/02/2017, bị cáo V nhận được điện thoại của văn phòng xe khách Hồng H (đường Hai Bà T, tổ 5, phường D, thành phố P) thông báo đến nhận đến nhận hàng từ thành phố Hồ Chí Minh gửi về, V biết đó là ma túy dạng “thuốc lắc” do đối tượng T gửi. Đến 17 giờ cùng ngày, khi V vừa nhận gói hàng bên

ngoài có 01 tờ giấy kẻ ô ly ghi chữ: “Tuyết V-01687950256” từ văn phòng xe khách Hồng H thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P bắt giữ. Cơ quan điều tra kiểm tra gói hàng mà V vừa nhận thì phát hiện bên trong có 01 đôi giày màu xanh, 01 túi nilon bên trong có 35 (Ba mươi lăm) viên nén màu trắng đục và 01 túi nilon bên trong có 05 (Năm) viên nén màu hồng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V, thu giữ và niêm phong các túi nilon bên trong có chứa viên nén như nêu trên. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của V 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen kèm sim số, 01 đôi giày màu xanh cùng 01 tờ giấy kẻ ô ly ghi chữ: “Tuyết V-01687950256”.

Tại kết luận giám định số 80/KLGD ngày 20/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

“Toàn bộ 35 viên nén màu trắng đục được đựng trong túi nilon trong bì công văn gửi giám định, có trọng lượng: 16,4359g, không phát hiện các chất ma túy thường gặp (Heroin, Methamphetamine, MDMA và Ketamine)."

Toàn bộ 05 viên nén màu hồng được đựng trong túi nilon trong bì công văn gửi giám định, có trọng lượng: 1,6826g, không phát hiện các chất ma túy thường gặp (Heroin, Methamphetamine, MDMA và Ketamine)”. "

Tại kết luận giám định lại số 138/C54C (Đ4) ngày 29/3/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an, kết luận: *“Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong 35 (Ba mươi lăm) viên nén màu trắng đục và 05 (Năm) viên nén màu hồng gửi giám định”.*

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, kèm theo sim số (đã qua sử dụng, cũ); 01 phong bì số 138/C54C (Đ4) của Bộ Công an-Phân viện Khoa học hình sự Đà Nẵng; 1 đôi giày màu xanh và 01 tờ giấy vở học sinh ghi Tuyết V 01687950256.

Tại bản cáo trạng số 82/CTr-VKS ngày 24/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V khai nhận: Ngày 08/02/2017, bị cáo gửi số tiền 7000.000đ theo đường xe ô tô khách vào thành phố Hồ Chí Minh cho đối tượng T để mua ma túy “thuốc lắc” với mục đích để bán lại nhằm thu lợi. Ngày 11/02/2017, bị cáo nhận được điện thoại của văn phòng xe khách Hồng H thông báo đến nhận hàng từ thành phố Hồ Chí Minh gửi về, bị cáo V biết đó là ma túy dạng “thuốc lắc” do đối tượng T gửi. Đến 17 giờ cùng ngày, tại Văn phòng nhà xe Hồng H đường Hai Bà T, tổ 5, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi bị cáo V vừa nhận gói hàng bên trong có 35 viên nén màu trắng đục và 05 viên nén màu hồng do đối tượng T gửi về thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo V ý thức toàn bộ viên nén nêu trên là ma túy “thuốc lắc”.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999, hướng dẫn: *“Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy”*. Như vậy, mặc dù kết luận giám định toàn bộ số viên nén màu trắng đục và màu hồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V không chứa thành phần các chất ma túy, nhưng bị cáo V ý thức đây là ma túy “thuốc lắc” và mục đích mua ma túy của bị cáo là để bán nhằm thu lợi. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V hoàn toàn nhận thức được việc mua bán ma túy là trái pháp luật, tuy nhiên vì muốn thu lợi bất chính, bị cáo đã bất chấp pháp luật và đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu xử lý nghiêm của pháp luật tương xứng tính chất mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên T, là người bị cáo khai đã bán chất ma túy thuốc lắc cho bị cáo, quá trình điều tra vụ án chưa xác định được nhân thân, địa chỉ của Tâm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng T sẽ xem xét và xử lý sau.

Đối với nhân viên văn phòng xe khách Hồng H là người liên lạc với bị cáo đến nhận hàng từ thành phố Hồ Chí Minh gửi về, quá trình điều tra xác định nhân viên này không biết bên trong gói hàng gửi cho bị cáo V có chứa ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, kèm theo sim số (đã qua sử dụng, cũ) là công cụ bị cáo V đã sử dụng để liên lạc mua ma túy “thuốc lắc” của đối tượng tên T nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 phong bì số 138/C54C (Đ4) của Bộ Công an-Phân viện Khoa học hình sự Đà Nẵng, 01 đôi giày màu xanh là công cụ mà đối tượng T sử dụng ngụy trang để gửi ma túy “thuốc lắc” cho bị cáo V và 01 tờ giấy vở học sinh ghi Tuyết V 01687950256 xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (11/02/2017).

2. Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, kèm theo sim số (đã qua sử dụng, cũ).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 138/C54C (Đ4) của Bộ Công an-Phân viện Khoa học hình sự Đà Nẵng, 01 đôi giày màu xanh và 01 tờ giấy vở học sinh ghi Tuyết V 01687950256 (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2017 giữa Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai*).

3. Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Rmah HThuyên

